TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST
Ngày 10 - 7 - 2025
"V/v tranh chấp về hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Thảo.

2. Bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai.

Ngày 10 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2025/TLST-KDTM ngày 31/3/2025 "Về việc tranh chấp về hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-KDTM ngày 30/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2025/QĐST-KDTM ngày 16/6/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP L (L1); địa chỉ: LPB T, Số B T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (Nay là phường H, thành phố Hà Nội). Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn N, chức vụ: Giám đốc L1 - Chi nhánh G, địa chỉ chi nhánh: 67 N, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Nay là phường P, tỉnh Gia Lai). Theo Quyết định ủy quyền số: 4135/2025/QĐ-LPBank.QTRR ngày 21/3/2025 của Tổng Giám đốc L1. Người được ủy quyền lại: Ông Mai Văn T và ông Nguyễn Minh N1 là Chuyên viên Chi nhánh G (Theo Giấy ủy quyền số: 50/2025/UQ-LPB.GL ngày 06/5/2025 của Giám đốc L1 - Chi nhánh G. Ông T và ông N1 có mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV A; địa chỉ: 1 H, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (Nay là phường A, tỉnh Gia Lai). Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc. Ông D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP L - Chi nhánh G, Phòng G1 (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có cho Công ty TNHH MTV A (sau đây gọi tắt là Công ty A) vay vốn theo Hợp đồng tín dụng

số: HĐTD58C2022120 ngày 08/6/2022, số tiền vay là 900.000.000 đồng, mục đích cho vay: Thanh toán tiền mua 01 xe ô tô FORTUNER 4x2 2.4AT, thời hạn cho vay: 60 tháng (từ ngày 09/6/2022 đến ngày 09/6/2027), lãi suất: 9%/năm, lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, trả gốc cố định vào ngày 10 hàng tháng, trả góp đều trong 60 kỳ (1 tháng/kỳ, mỗi kỳ trả 15.000.000 đồng). Cho vay có tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: HĐTC58C2022120 ngày 08/6/2022. Công ty A dùng tài sản thế chấp gồm: Xe ô tô con theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 81 000028, mang biển kiểm soát số 81A-287.54 do Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/6/2022, nhãn hiệu: Toyota, số loại: FORTUNER IMP, số máy: 2GD1193021, số khung: RL4JB3GSXN2534725, số chỗ ngồi: 7. Công ty A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng, không thực hiện trả nợ đúng kỳ hạn đã thỏa thuận. Tính đến ngày 08/7/2025, Công ty A còn nợ Ngân hàng tổng số tiền gốc, lãi tạm tính là: 458.198.647 đồng (Bốn trăm năm mươi tám triệu một trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng). Trong đó nợ vay gốc: 429.900.711 đồng; lãi quá hạn: 24.115.068 đồng, lãi chậm trả nợ gốc 3.577.438 đồng, lãi chậm trả lãi 605.430 đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty A phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, tạm tính đến ngày 08/7/2025: 458.198.647 đồng (Bốn trăm năm mươi tám triệu một trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng). Trường hợp Công ty A không trả được nợ, Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

* Bị đơn Công ty A đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP L khởi kiện đối với Công ty TNHH MTV A; địa chỉ: 1 H, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (Nay là phường A, tỉnh Gia Lai), yêu cầu Công ty A phải trả số tiền đã vay. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 13 - Gia Lai). Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP L, cùng với việc cung cấp chứng cứ là Hợp đồng tín dụng số: HĐTD58C2022120 ngày 08/6/2022; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 09/6/2022; Hợp

đồng thế chấp xe ô tô số: HĐTC58C2022120 ngày 08/6/2022; Bảng sao kê chi tiết lịch sử trả nợ đến ngày 08/7/2025; Bảng sao kê gốc lãi đến ngày 08/7/2025, thì có đủ cơ sở xác định Công ty A có vay và còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 08/7/2025: 458.198.647 đồng (Bốn trăm năm mươi tám triệu một trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng). Trong đó nợ vay gốc: 429.900.711 đồng; lãi quá hạn: 24.115.068 đồng, lãi chậm trả nợ gốc 3.577.438 đồng, lãi chậm trả lãi 605.430 đồng. Xét thấy, hợp đồng tín dụng mà hai bên giao kết là hoàn toàn tự nguyện và đúng theo quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý ràng buộc trách nhiệm của các bên. Trong thời gian thực hiện hợp đồng tín dụng, Công ty A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi đến hạn theo cam kết. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty A thanh toán tiền gốc và tiền lãi phát sinh là có căn cứ theo quy định tại các Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự.

[3] Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc Công ty A phải trả cho Ngân hàng TMCP L, thông qua Chi nhánh G tạm tính đến ngày 08/7/2025: 458.198.647 đồng (Bốn trăm năm mươi tám triệu một trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 09/7/2025 đến khi trả xong nợ, theo mức lãi suất đã thỏa thuận.

[4] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô con theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 81 000028, mang biển kiểm soát số 81A-287.54 do Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/6/2022, nhãn hiệu: Toyota, số loại: FORTUNER IMP, số máy: 2GD1193021, số khung: RL4JB3GSXN2534725, số chỗ ngồi: 7. Xét thấy, hợp đồng thế chấp tài sản được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 298, 317, 318 và 319 của Bộ luật Dân sự nên có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ theo quy định tại Điều 299 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, Công ty A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 458.198.647 đồng như sau: [20.000.000 đồng + (4% x 58.198.647 đồng)] = 22.327.946 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 157, 227, 228; khoản 1 Điều 235 và các Điều 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 298, 317, 318, 319, 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP L.

- Buộc Công ty TNHH MTV A phải trả cho Ngân hàng TMCP L, thông qua Chi nhánh G số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 08/7/2025: 458.198.647 đồng (Bốn trăm năm mươi tám triệu một trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng). Công ty TNHH MTV A còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 09/7/2025 đến khi trả xong nợ, theo mức lãi suất đã thỏa thuận.

- Trường hợp Công ty TNHH MTV A không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: HĐTC58C2022120 ngày 08/6/2022 để thu hồi nợ. Cụ thể là xe ô tô con theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 81 000028, mang biển kiểm soát số 81A-287.54 do Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/6/2022, nhãn hiệu: Toyota, số loại: FORTUNER IMP, số máy: 2GD1193021, số khung: RL4JB3GSXN2534725, số chỗ ngồi: 7.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng theo như hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Về án phí: Buộc Công ty TNHH MTV A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 22.327.946 đồng *(Hai mươi hai triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi sáu đồng).* Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.900.000 đồng *(Mười triệu chín trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 006537 ngày 31/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 - Gia Lai).

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 10/7/2025, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 - Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông